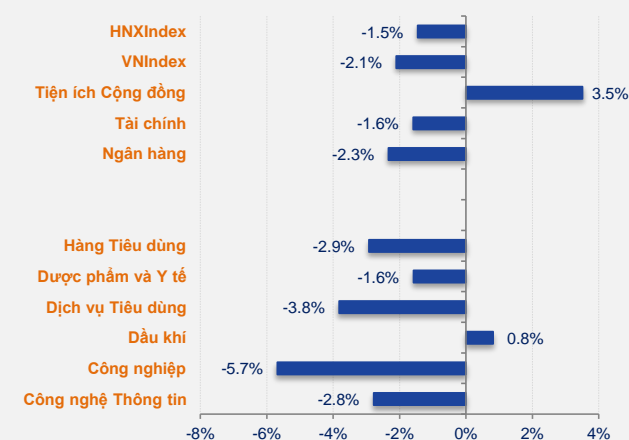


WEEKLY WRAP

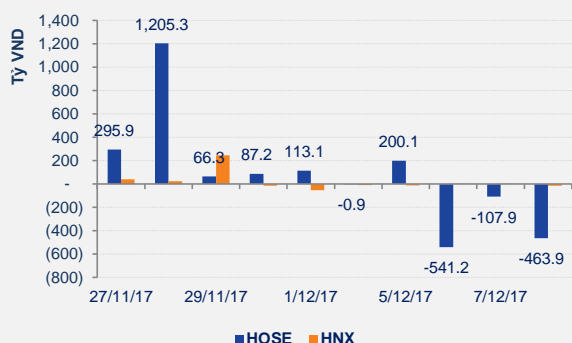
Tuần GD từ: 4/12/2017 - 8/12/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	940.16	↓ -2.1%	113.81	↓ -1.5%
KLGD (trCP)	1,169.89	↓ -10.9%	335.58	↓ -14.0%
GTGD (tỷ VND)	29,299.20	↓ -6.9%	4,577.98	↓ -12.8%
Tổng cung (trCP)	1,852.74	↓ -9.9%	564.03	↑ 1.1%
Tổng cầu (trCP)	1,910.13	↓ -8.3%	526.84	↓ -8.5%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	81.88	↓ -42.5%	6.44	↓ -65.9%
KL bán (trCP)	82.28	↑ 33.3%	8.84	↓ -30.7%
GT mua (tỷ VND)	3,752.19	↓ -33.8%	125.02	↓ -72.7%
GT bán (tỷ VND)	4,665.97	↑ 19.7%	153.94	↓ -27.5%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Cuối cùng thì thị trường cũng phải điều chỉnh trở lại sau chuỗi ngày tăng điểm liên tiếp trước áp lực chốt lời ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn tại vùng giá cao trong tuần qua. VN-Index và HNX-Index lần lượt đứt chuỗi tăng 9 tuần và 4 tuần liên tiếp. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 20,17 điểm (-2,1%) xuống 940,16 điểm; HNX-Index giảm 1,68 điểm (-1,5%) xuống 113,81 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm nhưng vẫn ở mức cao với trung bình mỗi phiên gần 6.800 tỷ đồng giao dịch trên cả hai sàn. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 6,9% xuống 29.299 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 10,9% xuống 1.170 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 12,8% xuống 4.578 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 14% xuống 336 triệu cổ phiếu. Với việc toàn thị trường điều chỉnh khá mạnh trong tuần qua thì gần như tất cả các nhóm ngành đều sụt giảm giá trị vốn hóa. Các cổ phiếu vốn hóa lớn là trụ cột của thị trường trong các tuần trước thì phần lớn đều bị bán mạnh trong tuần là nguyên nhân chính kéo chỉ số đi xuống, có thể kể đến như VNM (-4%), SAB (-6,4%), ROS (-14,2%), VIC (-2,1%)... Nhóm cổ phiếu ngân hàng sụt giảm khá với 2,1% giá trị vốn hóa, phần lớn các mã đều giảm điểm STB (-0,4%), MBB (-2,4%), CTG (-4,4%), VCB (-2,6%), VPB (-4%), BID (-2%), NVB (-6,3%). Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng bị ảnh hưởng tiêu cực từ đà giảm của thị trường chung như SSI (-1,3%), SHS (-4,4%), VND (-4,4%), MBS (-2,9%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau chín tuần liên tiếp tăng điểm và đạt được mức cao mới tại 974,8 điểm vào phiên 5/12 thì VN-Index đã phải điều chỉnh trở lại trước áp lực chốt lời tại nhóm vốn hóa lớn. Mức giảm trong tuần qua là tương đối (-2,1%) và đã xóa gần hết mức tăng của tuần trước đó (+2,6%); thanh khoản trong tuần qua sụt giảm nhẹ do các nhà đầu tư đã bán chốt lời xong và tạm thời đứng ngoài quan sát thị trường chứ không chủ động bắt đáy trong bối cảnh thị trường đang bước vào những ngày giao dịch cuối năm. Dòng tiền có dấu hiệu lan tỏa sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ giúp hệ số tăng/giảm trong tuần qua là khá tốt, từ đó giúp cơ hội tìm kiếm lợi nhuận trong ngắn hạn vẫn còn. Trong tình hình nhóm vốn hóa lớn bị chốt lời và khó có thể phục hồi lại mạnh mẽ trong ngắn hạn do dòng tiền bị rút ra một phần để nghỉ lễ thì giai đoạn tích lũy có thể bắt đầu. Dự báo, trong tuần giao dịch 11/12-15/12, VN-Index có thể sẽ bước vào giai đoạn tích lũy đi ngang trong biên độ 930-950 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xu hướng rõ ràng hơn. Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên mua thêm và có thể tận dụng những phiên hồi phục để đưa tỷ trọng cổ phiếu về mức vừa phải. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những mã cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tích cực.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 4/12/2017 - 8/12/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trở lại trong tuần qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tiêu cực với 3 phiên giảm điểm và 2 phiên tăng điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 974,8 điểm và 930,29 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 20,17 điểm (-2,1%) xuống 940,16 điểm.

VOS là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 33% từ 2.200 đồng lên 2.920 đồng, tiếp theo là CMG với mức tăng 28% từ 29.900 đồng lên 38.150 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 14% từ 178.900 đồng xuống 153.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index điều chỉnh trở lại trong tuần qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là trung tính với 3 phiên tăng điểm và 2 phiên giảm điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 116,8 điểm và 112,18 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 1,68 điểm (-1,5%) xuống 113,81 điểm.

SMN là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 26% từ 9.500 đồng lên 12.000 đồng, tiếp theo là SDE với mức tăng 26% từ 2.700 đồng lên 3.400 đồng. Ở chiều ngược lại, SDG là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 38% từ 24.300 đồng xuống 15.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 913,78 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 400 nghìn cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là VIC với 6,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là NVL với 6,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NLG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 29,92 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,4 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, PVX là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,4 triệu cổ phiếu.

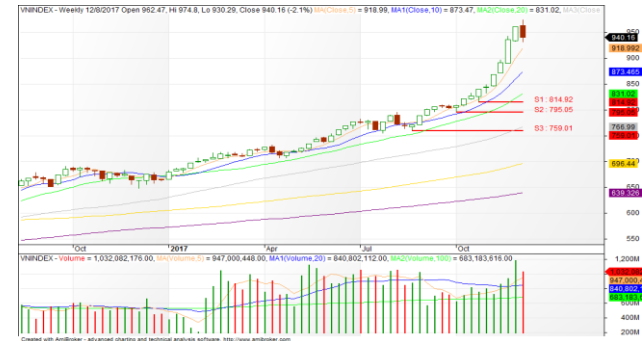
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

ANZ dự báo: Tăng trưởng GDP năm 2018 của Việt Nam là 6,8%, lạm phát ở mức 3,5%

Việt Nam hút dòng vốn FDI nhờ sản xuất công nghiệp tăng trưởng mạnh trong năm 2017 và dự báo tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới. Điểm nhấn của Việt Nam trong hút vốn FDI không chỉ là chính sách ưu đãi, mà Chính phủ ký kết hàng loạt FTAs và đầu tư cho giáo dục.

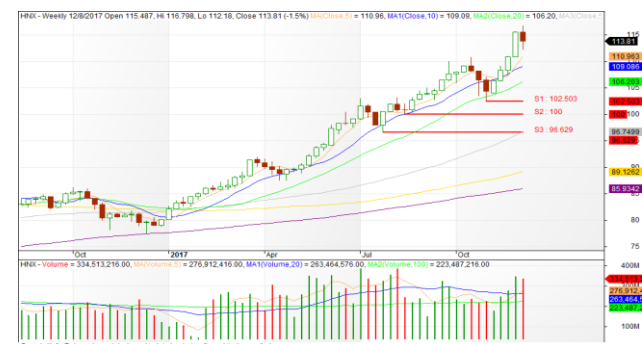
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index điều chỉnh trở lại sau chín tuần liên tiếp tăng điểm trước đó. Cây nến tuần đồ với phần bóng trên và bóng dưới nhỏ và khá cân bằng cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trong tuần qua, lực cầu bắt đáy đã xuất hiện trở lại nhưng vẫn còn khá yếu. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 875-920 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 975 điểm (đỉnh phiên 5/12). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 770 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 11/12-15/12, VN-Index có thể sẽ bước vào giai đoạn tích lũy đi ngang trong biên độ 930-950 điểm, cần sự bứt phá ra khỏi vùng này để xu hướng rõ ràng hơn.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau bốn tuần tăng điểm liên tiếp. Cây nến tuần đồ với phần bóng trên và dưới khá cân bằng cho thấy bên bán đã áp đảo bên mua trong tuần qua, nhưng lực cầu bắt đáy đã xuất hiện trở lại khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 109-112 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 116,8 điểm (đỉnh phiên 4/12). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 96,8 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 11/12-15/12, HNX-Index có thể sẽ đi ngang và tích lũy trong biên độ 113-115 điểm, cần sự bứt phá khỏi vùng này để xu hướng trở nên rõ ràng hơn.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,26 - 36,34 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 7 đồng

Ngày 8/12 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.452 đồng (tăng 7 đồng).

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 5,3 USD/ounce tương ứng 0,42% xuống 1.247,7 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,25 điểm tương ứng 0,27% lên 94 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1738 USD. USD không đổi so với GBP: 1 GBP đổi 1.3474 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,56 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,15 USD tương ứng 0,26% lên 56,84 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/12, chỉ số Dow Jones tăng 70,57 điểm tương ứng 0,29% lên 24.211,48 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 36,47 điểm tương ứng 0,54% lên 6.812,84 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 7,71 điểm tương ứng 0,29% lên 2.636,98 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	13,650,090	VIC	6,443,000
2	NLG	2,082,270	NVL	6,262,160
3	HT1	2,000,470	DIG	4,679,210
4	PVD	1,759,600	SSI	1,977,300
5	HNG	1,535,290	LCG	1,308,030

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,436,874	PVX	1,589,400
2	HUT	708,384	VGC	1,351,200
3	SHB	194,901	HKB	358,700
4	APS	69,000	TTZ	313,300
5	DNY	61,400	VIX	271,705

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	7.29	6.88	↓ -5.62%	104,712,710
ASM	10.60	11.15	↑ 5.19%	35,455,400
STB	13.00	12.95	↓ -0.38%	32,432,106
SSI	27.55	27.20	↓ -1.27%	32,019,360
SCR	9.78	9.91	↑ 1.33%	29,836,060

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.40	9.40	→ 0.00%	101,980,023
PVS	19.00	18.50	↓ -2.63%	31,085,597
KLF	3.60	3.70	↑ 2.78%	18,158,186
VCG	28.80	24.80	↓ -13.89%	13,444,902
ACB	35.20	36.00	↑ 2.27%	12,015,385

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VOS	2.20	2.92	0.7	↑ 32.73%
CMG	29.90	38.15	8.3	↑ 27.59%
VCF	205.00	260.00	55.0	↑ 26.83%
CCL	3.81	4.51	0.7	↑ 18.37%
KPF	9.09	10.65	1.6	↑ 17.16%

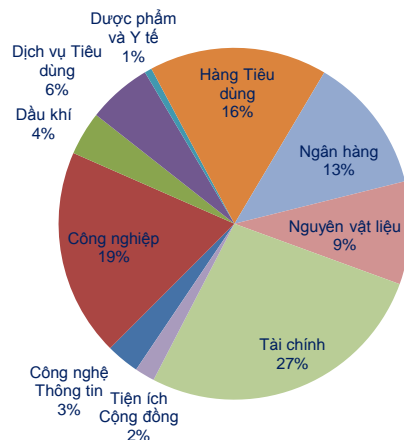
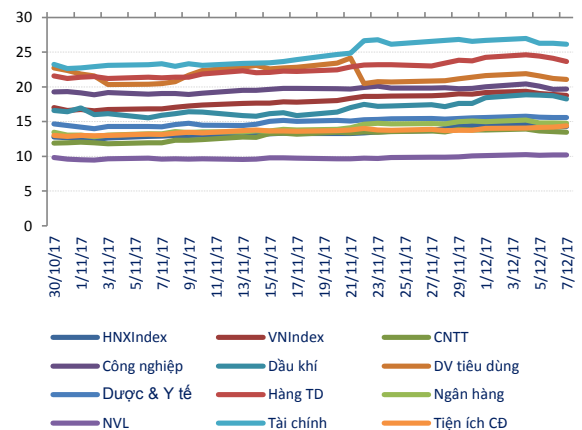
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SMN	9.50	12.00	2.5	↑ 26.32%
SDE	2.70	3.40	0.7	↑ 25.93%
ALT	13.00	15.50	2.5	↑ 19.23%
SGC	54.10	64.10	10.0	↑ 18.48%
V12	15.00	17.60	2.6	↑ 17.33%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	178.90	153.50	-25.4	↓ -14.20%
DAT	28.65	24.60	-4.1	↓ -14.14%
HAS	9.50	8.19	-1.3	↓ -13.79%
PXT	4.68	4.05	-0.6	↓ -13.46%
BHN	151.00	131.80	-19.2	↓ -12.72%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SDG	24.30	15.00	-9.3	↓ -38.27%
MST	11.50	7.70	-3.8	↓ -33.04%
GMX	37.40	30.50	-6.9	↓ -18.45%
STC	33.00	27.00	-6.0	↓ -18.18%
CMC	6.80	5.60	-1.2	↓ -17.65%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	104,712,710	6.5%	862	8.0	0.5
ASM	35,455,400	6.0%	672	16.6	1.0
STB	32,432,106	3.0%	380	34.1	1.0
SSI	32,019,360	10.9%	1,863	14.6	1.5
SCR	29,836,060	3.1%	410	24.2	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	101,980,023	10.2%	1,253	7.5	0.7
PVS	31,085,597	7.1%	1,897	9.8	0.8
KLF	18,158,186	1.9%	204	18.2	0.4
VCG	13,444,902	8.5%	1,440	17.2	1.8
ACB	12,015,385	12.6%	1,882	19.1	2.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VOS	↑ 32.7%	-69.8%	-2,525	-	1.0
CMG	↑ 27.6%	13.7%	2,439	15.6	2.7
VCF	↑ 26.8%	17.7%	14,601	17.8	3.0
CCL	↑ 18.4%	0.9%	95	47.4	0.4
KPF	↑ 17.2%	2.4%	257	41.4	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SMN	↑ 26.3%	15.4%	1,996	6.0	0.9
SDE	↑ 25.9%	-28.6%	-1,463	-	0.8
ALT	↑ 19.2%	3.3%	1,186	13.1	0.4
SGC	↑ 18.5%	27.3%	4,231	15.1	4.2
V12	↑ 17.3%	9.8%	1,508	11.7	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	13,650,090	N/A	N/A	N/A	N/A
NLG	2,082,270	15.7%	3,416	9.0	1.7
HT1	2,000,470	9.7%	1,319	12.7	1.3
PVD	1,759,600	-1.5%	-504	-	0.6
HNG	1,535,290	7.8%	1,064	9.4	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,436,874	7.1%	1,897	9.8	0.8
HUT	708,384	12.3%	1,697	7.0	0.9
SHB	194,901	10.2%	1,253	7.5	0.7
APS	69,000	3.4%	319	10.3	0.3
DNY	61,400	11.1%	1,476	5.1	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	272,990	43.2%	7,152	26.3	11.4
SAB	198,156	31.5%	6,966	44.4	13.4
VIC	192,553	4.3%	737	99.1	7.0
VCB	169,275	15.8%	2,261	20.8	3.1
GAS	163,974	21.6%	4,691	18.3	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	35,492	12.6%	1,882	19.1	2.3
VCS	18,840	59.6%	13,163	17.9	8.9
VCG	10,954	8.5%	1,440	17.2	1.8
VGC	10,718	12.0%	1,901	13.2	1.8
SHB	10,520	10.2%	1,253	7.5	0.7

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
1/11/2017	8/12/2017	24/11/2017	23/11/2017	BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/11/2017	8/12/2017	20/11/2017	17/11/2017	LHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/11/2017	8/12/2017	22/11/2017	21/11/2017	EMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/11/2017	8/12/2017	27/11/2017	24/11/2017	NHC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/11/2017	8/12/2017	01/12/2017	28/11/2017	THA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21/11/2017	8/12/2017	29/11/2017	28/11/2017	CLP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/11/2017	8/12/2017	30/11/2017	29/11/2017	SPB	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
29/11/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	VIP	Giao dịch cổ phiếu quỹ
28/11/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	TCH	Giao dịch cổ phiếu quỹ
28/11/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	HCM	Giao dịch cổ phiếu quỹ
30/11/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	DAG	Niêm yết thêm
4/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	KOS	Niêm yết mới
4/12/2017	8/12/2017	11/12/2017	8/12/2017	CBS	Phát hành cổ phiếu
4/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	TLP	Niêm yết mới
5/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	CMP	Niêm yết thêm
8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	E1VFN30	Niêm yết thêm
10/11/2017	10/12/2017	24/11/2017	23/11/2017	NED	Đại hội Cổ đông Bất thường
13/11/2017	10/12/2017	27/11/2017	24/11/2017	HTP	Đại hội Cổ đông Bất thường
13/11/2017	11/12/2017	23/11/2017	22/11/2017	VCP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/11/2017	11/12/2017	27/11/2017	24/11/2017	VXP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/12/2017	11/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	TVW	Niêm yết mới
5/12/2017	11/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	TTH	Niêm yết thêm
5/12/2017	11/12/2017	12/12/2017	11/12/2017	PHN	Phát hành cổ phiếu
23/10/2017	12/12/2017	20/11/2017	17/11/2017	LCD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/10/2017	12/12/2017	13/11/2017	10/11/2017	LAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/11/2017	12/12/2017	22/11/2017	21/11/2017	TMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/11/2017	12/12/2017	20/11/2017	17/11/2017	SFG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/11/2017	12/12/2017	10/11/2017	9/11/2017	ACV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/11/2017	12/12/2017	29/11/2017	28/11/2017	AGX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/12/2017	12/12/2017	8/12/2017	8/12/2017	DXG	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
